

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1481/QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của tỉnh Tây Ninh sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 11982/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi NSNN năm 2025 cho đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của phòng Kế hoạch – Tài chính - Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ bổ sung và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, P.KHTC.

GIÁM ĐỐC

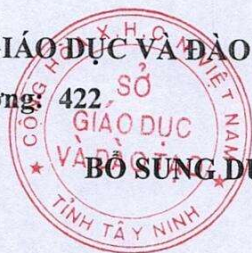


Nguyễn Quang Thái

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu biểu số 48

Chương 422



BỘ SƯNG DỤ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trường THPT Cần Đước

Mã số: 1044536

Mã KBNN nơi giao dịch: 0518

(Kèm theo Quyết định số 1481/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Sở GD&ĐT)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, sự nghiệp	
1	Số thu phí, lệ phí, sự nghiệp	-
1.1	Thu sự nghiệp	-
a	Học phí	
b	Thu khác	
2	Chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp được để lại	-
2.1	Chi từ nguồn thu sự nghiệp được để lại	-
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
3	Số thu phí, lệ phí, sự nghiệp nộp NSNN	-
	Số thu sự nghiệp nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.807
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.807
1.1	Giáo dục trung học phổ thông - MNKT 074	6.807
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Đã giữ lại 10% tiết kiệm tại ngân sách tỉnh	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.807
	Chính sách miễn học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP	6.807
1.2	Chi đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ khác cho cán bộ, công chức, viên chức - MNKT 085	-
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	